

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 134/2021/HS-ST
Ngày 06-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Công Hiến;

- Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 130/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế H, sinh ngày 24 tháng 5 năm 1992, tại tỉnh Quảng Trị.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố A, Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình H (*đã chết*) và bà Trần Thị T, sinh năm 1972; Gia đình có 02 người con, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Phương N, sinh năm 1992 (*đã ly hôn*); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: 01 tiền án.

Ngày 02/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt Nguyễn Thế H 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2020.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 20/5/2011, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt Nguyễn Thế H 36 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2013.

- Ngày 24/6/2011, Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị ra các quyết định xử phạt hành chính số 48, 49, 50/QĐ đối với Nguyễn Thế H về hành vi lừa mượn tài sản của người khác đưa đi cầm cố bằng hình thức phạt tiền với mức 1.000.000 đồng đối với mỗi quyết định.

- Ngày 19/6/2017, UBND phường ĐL, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thế H về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền với mức phạt 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/7/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Bùi Phước A, sinh năm: 1984; Địa chỉ: Xã TÁ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Anh T, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Khu phố C, Phường D, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1946; Địa chỉ: Khu phố C, Phường D, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

- Bà Phan Thị Thanh T, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn TT, xã PA, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn TT, xã PA, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài nên khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/7/2021, Nguyễn Thế H rủ một người bạn của mình (*theo lời khai người này có tên là Đặng Anh C, sinh năm 1988, trú tại: Khu phố E, phường ĐL, thành phố Đông Hà*) tìm nơi sơ hở để trộm cắp thì C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H1-396.70 thuộc sở hữu của bà Phan Thị Thanh T (*trú tại thôn TT, xã PA, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế*) chở H đến ngã ba đường Tôn Thất Thuyết và Trần Phú (*thuộc khu phố 1, Phường 5, thành phố Đông Hà*), H phát hiện thấy trên vỉa hè trước nhà số 22 Trần Phú có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 74D1-164.05 thuộc sở hữu của anh Bùi Phước A (*trú tại xã TÁ, huyện Triệu Phong*) không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. H ra hiệu cho C dừng xe để H tiếp cận tài sản, còn C chạy xe về hướng đường Tôn Thất Thuyết. Sau đó, H đã tiếp cận và lấy trộm chiếc xe mô tô trên rồi nhanh chóng tẩu thoát, cùng với C mang xe đến nhà mẹ của anh Bùi Anh T (*tạm trú tại: Khu phố C, Phường D, thành phố Đông Hà*) là bà Nguyễn Thị T (*tại đường Đông Kinh Nghĩa Thục, khu phố C, Phường D, thành phố Đông Hà*) để đặt làm tin sau đó mượn của Bùi Anh T số tiền 3.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền có được, Nguyễn Thế H và Đặng Anh C đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 22/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, số máy: 5C6K323099, số khung: C6K0GY323099, đã qua sử dụng, tài sản thu giữ có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 9.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda-Vision, màu sơn xanh, số máy: JF66E0083869, số khung: RLHJF5818GY083850, đã qua sử dụng và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 75H1-396.70 số 007271 do Công an huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 24/12/2016.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, số máy: 5C6K323099, số khung: C6K0GY323099, đã qua sử dụng và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 74D1-164.05 số 002884 do Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 18/10/2016.

Bản cáo trạng số 133/CT-VKS-ĐH ngày 17/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thế Hải từ 12 đến 15 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế H, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án:

Có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 20/7/2021, Nguyễn Thế H lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản để thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn

hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen. Tại bản kết luận định giá tài sản số 56/KL-HĐĐGTS ngày 22/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, số máy: 5C6K323099, số khung: C6K0GY323099, đã qua sử dụng, tài sản thu giữ có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 9.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của Nguyễn Thế H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Thế H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của Nguyễn Thế H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục, răn đe trong việc phòng, chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thế H có một tiền án, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết “*Tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng tại khoản 1 Điều 52, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Trong vụ án này, Đặng Anh C là người có liên quan đến hành vi chiếm đoạt tài sản; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Anh T có yêu cầu Đặng Anh C trả lại số tiền 3.000.000 đồng. Tuy nhiên, hiện tại C đã đi khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp xác minh, thông báo truy tìm đối tượng nhưng chưa có kết quả nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Cường. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, truy tìm Đặng Anh C để xử lý sau.

[8] Đối với anh Bùi Anh T và bà Nguyễn Thị T là người cho H và C gửi xe để làm tin. Tuy nhiên, những người này không biết tài sản đó do Nguyễn Thế H phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Bùi Phước A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì.

[10] Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thế H thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

[11] Về vật chứng:

Ngày 23/7/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 45/QĐ trả lại 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, số máy: 5C6K323099, số khung: C6K0GY323099, đã qua sử dụng và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 74D1-164.05 số 002884 do Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 18/10/2016 cho chủ sở hữu hợp pháp anh Bùi Phước A là đúng quy định.

Đối với xe mô tô hiệu Honda-Vision của bà Phan Thị Thanh T là chủ sở hữu hợp pháp, bà T đã cho chị Nguyễn Thị Ngọc Á (là con gái bà T) mượn để sử dụng. Chị Á đã cho Đặng Anh C mượn chiếc xe mô tô trên. Tuy nhiên, bà T và chị Á không biết được Đặng Anh C sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở. Ngày 18/10/2021, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà đã ra quyết định xử lý vật chứng số 70/QĐ trả lại 01 (một) xe mô tô hiệu Honda-Vision, màu sơn xanh, số máy: JF66E0083869, số khung: RLHJF5818GY083850, đã qua sử dụng và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 75H1-396.70 số 007271 do Công an huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 24/12/2016 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Phan Thị Thanh T là đúng quy định pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thế H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế H **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam, ngày 23 tháng 7 năm 2021.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thế H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Sơn